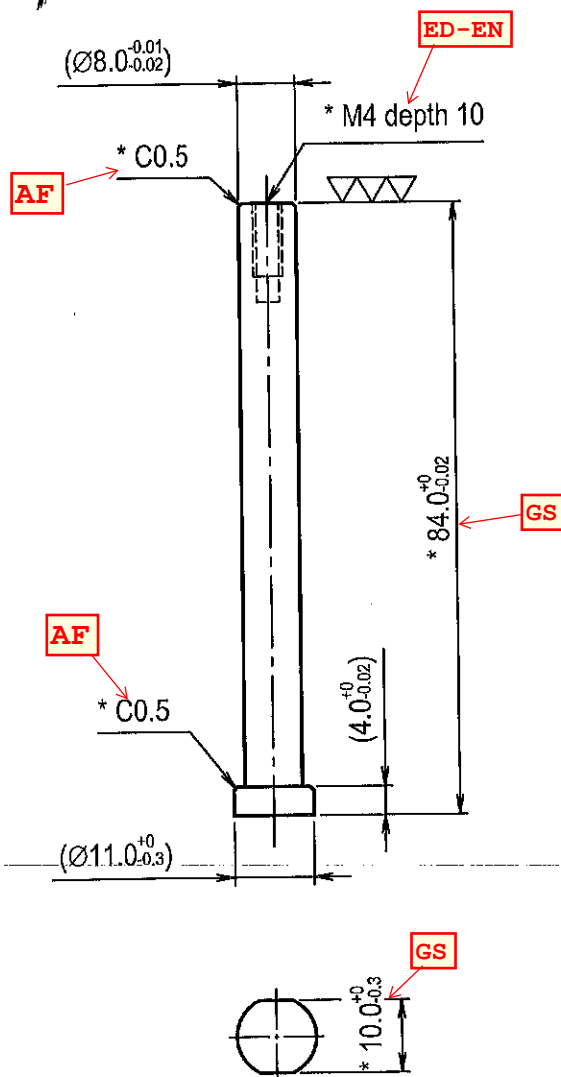
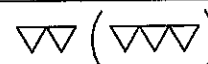


REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE			
1	2017/03/29	部品破損改善：新規作図（S434024->R085222）	VDM:XLB-1703-022	HSU_CHAN_YEN	Peng_Wei_Chun	0.0000	±0.002	0.000 +0	-0 -0.005
△						0.000	±0.005	0.000 -0	+0.005 -0
△						0.00	±0.01	0.00 +0	+0 -0.01
△						0.0	±0.1	0.00 -0	+0.01 -0
						0.	±0.2	0.0 +0	+0 -0.1
								0.0 -0	+0.1 -0

TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED

FINISH MARKS



註:1)對購入品 EPN8-100 追加工

2)"*"部追加工

3)4支須等長

Note:1)additional processing shall be made to purchased parts EPN8-100.

2)additional processing of "*" part.

3)Each length of 4 posts is the same.

DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
HSU_CHAN_YEN	Peng_Wei_Chun	部品図	ノックアウトピン
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING	KNOCK OUT PIN
HRC 0°~0°		部品図	撃出銷
		部品図	击出销
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
	2017/03/29	1:1	R085222

MABUCHI MOTOR CO.,LTD.

414 204 0157

SNO: **R085222**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: Xuất hàng K2 Quy cách:EPN8-100	GS:30 ED:20 EN:40 AF:5 KT